

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: 6123/UBND-NNTN

V/v xin hỗ trợ vốn để thực hiện Dự án Trạm quan trắc tổng hợp tài nguyên, môi trường biển tỉnh Quảng Ngãi

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 12 năm 2014

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI

CV	Số: 9064
DẾN	Ngày: 31/12/14
Chuyên: Quảng Ngãi là một trong 28 tỉnh, thành phố có biển của Việt Nam, thuộc vùng duyên hải Trung bộ; có 03 huyện, 01 thành phố ven biển và 01 huyện đảo. Đường bờ biển tỉnh Quảng Ngãi dài khoảng 130 Km (chưa kể bờ biển quanh đảo Lý Sơn); với 6 cửa biển lớn nhỏ (Sa Càn, Sa Kỳ, Cổ Lũy, Cửa Lở, Mỹ Á, Sa Huỳnh); và một số vũng, vịnh, đầm (Dung Quất, Việt Thanh, An Khê, Nước Mặn...) rất thuận tiện cho việc phát triển các ngành kinh tế biển. Tuy nhiên, việc khai thác tiềm năng biển để phát triển kinh tế vẫn còn nhiều hạn chế và bất hợp lý; lượng tàu thuyền công suất nhỏ còn nhiều nên chỉ tập trung khai thác vùng ven biển và vùng biển ven bờ làm cho nguồn tài nguyên, môi trường biển, vùng ven biển và hải đảo ngày càng cạn kiệt, suy thoái ...	

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Quảng Ngãi là một trong 28 tỉnh, thành phố có biển của Việt Nam, thuộc vùng duyên hải Trung bộ; có 03 huyện, 01 thành phố ven biển và 01 huyện đảo. Đường bờ biển tỉnh Quảng Ngãi dài khoảng 130 Km (chưa kể bờ biển quanh đảo Lý Sơn); với 6 cửa biển lớn nhỏ (Sa Càn, Sa Kỳ, Cổ Lũy, Cửa Lở, Mỹ Á, Sa Huỳnh); và một số vũng, vịnh, đầm (Dung Quất, Việt Thanh, An Khê, Nước Mặn...) rất thuận tiện cho việc phát triển các ngành kinh tế biển. Tuy nhiên, việc khai thác tiềm năng biển để phát triển kinh tế vẫn còn nhiều hạn chế và bất hợp lý; lượng tàu thuyền công suất nhỏ còn nhiều nên chỉ tập trung khai thác vùng ven biển và vùng biển ven bờ làm cho nguồn tài nguyên, môi trường biển, vùng ven biển và hải đảo ngày càng cạn kiệt, suy thoái ...

Để đáp ứng một bước về hạ tầng thông tin cơ bản về tài nguyên và môi trường biển; cung cấp thông tin hiện trạng và dự báo về tài nguyên và môi trường biển phục vụ phát triển bền vững vùng ven biển và hải đảo thuộc tỉnh Quảng Ngãi; tăng cường năng lực, nâng cao khả năng quản lý nhà nước tổng hợp và thống nhất các vấn đề về biển và hải đảo trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị Bộ Tài chính xem xét, hỗ trợ kinh phí từ các nguồn: Dự phòng ngân sách Trung ương, Tăng thu ngân sách Trung ương và Kết dư ngân sách Trung ương để thực hiện Dự án Trạm quan trắc tổng hợp tài nguyên, môi trường biển tỉnh Quảng Ngãi, với những nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Trạm quan trắc tổng hợp tài nguyên, môi trường biển tỉnh Quảng Ngãi.

2. Chủ đầu tư: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi.

3. Mục tiêu đầu tư dự án: Đáp ứng một bước hạ tầng thông tin cơ bản về tài nguyên và môi trường biển; cung cấp thông tin hiện trạng và dự báo về tài nguyên và môi trường biển phục vụ phát triển bền vững vùng ven biển và hải đảo thuộc tỉnh Quảng Ngãi; tăng cường năng lực, nâng cao khả năng quản lý nhà nước tổng hợp và thống nhất các vấn đề về biển và hải đảo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

4. Nội dung và quy mô đầu tư dự án:

- Một trạm ra đa giám sát môi trường biển;

- Hai trạm quan trắc tổng hợp tài nguyên và môi trường biển;

- Một tàu điều tra tài nguyên và quan trắc môi trường biển;

**5. Địa điểm thực hiện dự án: Vùng ven biển, hải đảo trên địa bàn tỉnh
Quảng Ngãi.**

6. Thời gian thực hiện dự án: 2014 – 2016.

7. Tổng mức đầu tư: 79.976 triệu đồng; trong đó:

- Chi phí xây dựng	5.000 triệu đồng
- Chi phí thiết bị	63.200 triệu đồng
- Chi phí bồi thường GPMB	1.700 triệu đồng
- Chi phí QLDA	1.461 triệu đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư	1.137 triệu đồng
- Chi phí khác	208 triệu đồng
- Dự phòng phí	7.2701 triệu đồng

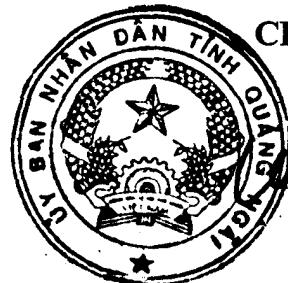
8. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn dự phòng ngân sách Trung ương, nguồn tăng thu ngân sách Trung ương và nguồn kết dư ngân sách Trung ương.

9. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2014 – 2016.

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị Bộ Tài chính quan tâm, xem xét hỗ trợ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - CT, PCT UBND tỉnh;
 - Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường;
 - VPUB: CVP, PCVP(NN), CB-TH;
 - Lưu: VT, NN-TN(TV1283).



CHỦ TỊCH

Lê Việt Chữ